

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán).

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn

Năm báo cáo: 2015

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800508928
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 38.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Phường Lam Sơn - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa
- Số điện thoại: 0373 825 632 - 0373 767 474
- Số FAX: 0373 825 633
- Website: www.baobibimson.vn
- Mã cổ phiếu: BPC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 05/12/1992, phân xưởng sản xuất vỏ bao thủ công được thành lập theo Quyết định số 1020 XMBS/TCLĐ của Giám đốc Nhà máy xi măng Bim Sơn (nay là Công ty cổ phần XMBS).

- Ngày 27/8/1994, Bộ trưởng Bộ xây dựng có Quyết định số 367 BXD/KH-ĐT phê duyệt dự toán công trình xây dựng xưởng sản xuất vỏ bao PP Công ty xi măng Bim Sơn công suất 20 triệu vỏ bao/năm với tổng giá trị đầu tư trên 60 tỷ đồng. Công trình được thi công, nghiệm thu và đưa vào sử dụng ngày 26/5/1995.

- Ngày 08/1/1999, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 04/1999/QĐ-TTg, về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước phân xưởng may bao thuộc Công ty xi măng Bim Sơn thành Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn.

- Ngày 01/7/1999 Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn chính thức đi vào hoạt động với số vốn điều lệ là 38 tỷ đồng trong đó vốn Nhà nước chiếm 50% tương đương 19 tỷ đồng

- Sau hơn 2 năm đi vào hoạt động và phát triển, Công ty đã có chủ trương đưa cổ phiếu của Công ty ra niêm yết trên thị trường chứng khoán với sự tư vấn của Công ty chứng khoán Bảo Việt BVSC. Ngày 08/3/2002 Công ty đã chính thức được UBCK NN cấp giấy phép Niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm GDCK. Ngày 11/4/2002 cổ phiếu của Công ty giao dịch phiên đầu tiên trên TTGDCK TP.HCM.

- Thực hiện chủ trương chuyển cổ phiếu sang niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội (do không đáp ứng đủ điều kiện tăng VDL lên 80 tỷ đồng trên Sở GDCK TP.HCM). Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn BVSC hoàn thiện hồ sơ theo quy định để đưa cổ phiếu của Công ty lên giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 08/06/2009.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- ❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

- ✓ Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các loại bao bì từ nhựa và giấy;
- ✓ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: kinh doanh các loại bao bì từ nhựa giấy;
- ✓ Xuất nhập khẩu bao bì các loại, thiết bị, vật tư và phụ tùng sản xuất bao bì.

❖ **Địa bàn kinh doanh:**

Sản phẩm vỏ bao của Công ty được tiêu thụ ở một số đơn vị khách hàng như: Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Hoàng Mai, Công ty xi măng Nghi Sơn, Công ty cổ phần xi măng Hoàng Long, Công ty cổ phần xi măng Hướng Dương và một số khách hàng khác. Đặc biệt thị trường lớn và ổn định là Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn với vị trí địa lý thuận lợi ngay liền kề. BPC luôn cung cấp khoảng từ 70+80% lượng vỏ bao mà Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn nhập vào, với mẫu mã đẹp và chất lượng ổn định.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

❖ **Mô hình quản trị:**

Mô hình quản trị công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết. Bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là giám đốc và các phó giám đốc.

❖ **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

- Hội đồng quản trị gồm: 5 thành viên
- Ban kiểm soát gồm: 3 thành viên
- Ban điều hành gồm: 3 thành viên

❖ **Các công ty con, công ty liên kết: không có**

5. Định hướng phát triển:

❖ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Ngoài những khách hàng chính là thành viên trong Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam như Công ty cổ phần xi măng ViCem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng ViCem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng ViCem Bút Sơn, công ty tiếp tục tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao đối với những khách hàng ngoài tiềm năng nhằm tăng tính chủ động trong SXKD.

Trong các năm tiếp theo, Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu chính như sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không ngừng tăng trưởng qua các năm, với tiêu chí **"Năm sau cao hơn năm trước"**.

❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Theo quyết định số 108/2005/QĐ-TTg ngày 16/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt qui hoạch điều chỉnh phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, thì nhu cầu xi măng đến năm 2020 sẽ đạt 68-70 triệu tấn, trong đó T.C.T công nghiệp XMVN sản xuất và cung cấp ra thị trường chiếm khoảng 45%. Từ những dự báo trên và theo định hướng của ViCem, công ty đã xác định rằng nhu cầu vỏ bao sản xuất xi măng là rất tiềm năng và cơ hội. Để từng bước có thể đáp ứng được nhu cầu của khách hàng theo từng giai đoạn, công ty tiếp tục nghiên cứu thực hiện đầu tư mở rộng giai đoạn III, nâng công suất dây chuyền từ 60 triệu vò/năm lên 80 triệu vò/năm trong các năm tiếp theo.

Bên cạnh đó xu hướng sử dụng sản phẩm xi măng rời ngày càng tăng, nắm bắt xu hướng đó. Công ty đã nghiên cứu công nghệ sản xuất vỏ bao Jumbo, tiến hành đầu tư từng bước để đón đầu nắm bắt cơ hội.

Để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, nhân tố con người là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nhằm sớm có được một đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật đủ mạnh, năng động, sáng tạo, có bản lĩnh kinh doanh trong nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN làm chủ công nghệ hiện đại, tiếp thu được công nghệ sản xuất tiên tiến; xây dựng được đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh để hội nhập với khu vực và thế giới.

❖ **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Tham gia tích cực vào bảo vệ môi trường và đóng góp từ thiện cho xã hội.

6. Các rủi ro:

Các chính sách thay đổi của Nhà nước, sự biến động kinh tế trong nước và thế giới là những nguyên nhân tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó các chính sách tài chính tiền tệ, lãi suất, tỷ giá, thắt chặt đầu tư công và đặc biệt là sự trì trệ của thị trường BĐS sẽ ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Năm 2015 với sự quyết tâm nỗ lực của toàn thể CBCNV, sự điều hành linh hoạt và hiệu quả của HĐQT, Ban giám đốc điều hành với nhiều biện pháp đề ra trong năm 2015 như thực hành tiết kiệm chi phí ở mọi bộ phận, tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng, cân đối lại toàn bộ hàng tồn kho để dự trữ ở mức hợp lý nhất, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Từ đó đã đạt được những hiệu quả nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015. Sản lượng sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt so với kế hoạch ngân sách đề ra.

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

STT	Chỉ tiêu	Đvt	NS 2015	TH 2015	TH 2014	So sánh (%)	
						NS 2015	TH 2014
1	Sản lượng SX	vỏ	52.000.000	53.455.511	51.220.728	102,80	104,36
2	Sản lượng TT	vỏ	52.000.000	53.264.567	51.507.527	102,43	103,41
3	Doanh thu	tr.đ	286.500	293.883	291.883	102,57	100,68
4	Lợi nhuận tt	tr.đ	10.560	13.520	10.722	128,03	126,09

2. Tổ chức và nhân sự:

❖ **Danh sách ban điều hành:**

Ông: Trần Văn Chương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT Công ty
Giám đốc điều hành Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 14/10/1960

- Nơi sinh: Hải Phong - Hải Hậu - Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 164.034.206 cấp ngày 07/03/2011 tại CA Ninh Bình
- Quê quán: Hải Phong - Hải Hậu - Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 284 - Đường Trần Phú - Phường Lam Sơn - Thị xã Bỉm Sơn - Thanh Hóa
- Số điện thoại cơ quan: 0373 825 453 - DĐ: 0916.454.567
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- *Quá trình công tác:*
- ✓ Từ 1985+1992: Công tác tại Xí nghiệp cung ứng xi măng 405 - Công ty vật tư số 4 - Bộ Xây Dựng;
- ✓ Từ 1993+2000: Trưởng ban kế hoạch - Chi nhánh xi măng Bỉm Sơn tại Ninh Bình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ 2000+T6/2004: Phó quản đốc - Xưởng sửa chữa công trình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T7/2004+T6/2007: Quản đốc - Xưởng sửa chữa công trình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T7/2007+T11/2011: Phó giám đốc Ban quản lý dự án - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ ngày 01/12/2011 đến nay: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Công ty cổ phần bao bì Bỉm Sơn.
- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 02/4/2015):
+ Đại diện sở hữu vốn NN:
Từ ngày 22/10/2015 trở về trước, quản lý: 475.000 cổ phần, chiếm 12,5% vốn điều lệ.
Từ ngày 22/10/2015 đến nay: Theo QĐ 2224/QĐ-VICEM ngày 22/10/2015 của HĐQT Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, về việc "Điều chỉnh tỷ lệ nắm giữ phần vốn của người đại diện ủy quyền quản lý phần vốn của ViCem tại Công ty CP ViCem bao bì Bỉm Sơn". Quản lý: 301.400 cổ phần, chiếm 7,93% vốn điều lệ của Công ty.
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Ông: Nguyễn Văn Hùng

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 06/03/1956
- Nơi sinh: Yên Hoà – Yên Mô – Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 171.198.254 cấp ngày 25/08/1981 tại: CA Thanh Hoá
- Quê quán: Yên Hoà – Yên Mô – Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Khu phố 6 - Phường Ba Đình - Thị xã Bỉm Sơn - Thanh Hoá
- Số ĐT cơ quan: 0373 825 739 DD: 0913.293.587
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- *Quá trình công tác:*

- ✓ T11/1978÷T03/1979: Bộ Xây Dựng
- ✓ T03/1979÷1980: Ban chuẩn bị sản xuất NM xi măng xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Từ 1981÷1985: Trưởng ca, Phó quản đốc Xưởng sửa chữa thiết bị NM xi măng Bỉm Sơn
- ✓ T12/1985÷T06/1993: Phó quản đốc Xưởng sản xuất vỏ bao Xi măng Bỉm Sơn
- ✓ T06/1993÷T12/1995: Quản đốc Xưởng sản xuất vỏ bao Xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Từ 1995÷1999: Phó quản đốc Xưởng sản xuất vỏ bao Xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Từ T7/1999÷01/05/2007: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng KH.KT.KD Công ty cổ phần BPC
- ✓ Từ 01/05/2007 đến 20/04/2015: Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty
- ✓ Từ ngày 20/04/2015 đến nay: Phó giám đốc Công ty
- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 02/04/2015):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 3.800 cổ phần, chiếm 0,1% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Ông: Mai Viết Dụng

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT
Kế toán trưởng Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 03/3/1962
- Nơi sinh: Nga Yên, Nga Sơn, Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 170098162 cấp ngày 21/04/2006 tại công an tỉnh Thanh Hoá
- Quê quán: Nga Yên, Nga Sơn, Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú: Số 77 - Trần Phú - Phường Ba Đình - Thị xã Bỉm Sơn - Thanh Hoá.
- Số điện thoại cơ quan: 037 825 659
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Tài chính Kế toán
- *Quá trình công tác:*
- ✓ Từ T11/1992÷T11/1998: Công tác tại phòng KT.TK.TC Công ty xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Từ T11/1998÷T6/1999: Tổ trưởng tổ chuyên viên Ban cổ phần hoá Công ty XMBS, đồng thời là trưởng ban tài chính xưởng sản xuất vỏ bao
- ✓ Từ ngày 01/7/1999÷01/4/2002: Trưởng phòng KT.TK.TC Công ty cổ phần Bao bì Bỉm Sơn
- ✓ Từ ngày 01/4/2002÷28/04/2007: Kế toán trưởng Công ty cổ phần bao bì Bỉm Sơn, đồng thời là người phụ trách công bố thông tin của Công ty đối với thị trường chứng khoán
- ✓ Từ 28/4/2007 đến nay: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng đồng thời kiêm phụ trách công bố thông tin của Công ty đối với thị trường chứng khoán
- ✓ Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 02/04/2015):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN:
 - Từ ngày 22/10/2015 trở về trước, quản lý: 285.000 cổ phần, chiếm 7,50% vốn điều lệ.
 - Từ ngày 22/10/2015 đến nay: Theo QĐ 2224/QĐ-VICEM ngày 22/10/2015 của HĐQT Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, về việc "Điều chỉnh tỷ lệ nắm giữ phần vốn của người

đại diện ủy quyền quản lý phần vốn của ViCem tại Công ty CP ViCem bao bì Bim Sơn". Quản lý: 210.600 cổ phần, chiếm 5,54% vốn điều lệ của Công ty.

+ Cá nhân sở hữu: 22.200 cổ phần, chiếm 0,58% vốn điều lệ

✓ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

❖ Những thay đổi trong ban điều hành: không

❖ Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:

Tình hình lao động:

- Tổng số lao động của Công ty hiện nay là 263 người, bao gồm 76 nữ và 187 nam

- Cán bộ quản lý: 12 người

Trình độ:

+ Thạc sỹ	03 người
+ Đại học	09 người

- Cán bộ làm công tác chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ: 31 người

Trình độ:

+ Thạc sỹ	01 người
+ Đại Học	08 người
+ Cao đẳng, trung cấp	09 người
+ Khác	13 người

- Lao động trực tiếp sản xuất: 220 người

Trình độ của công nhân kỹ thuật được thể hiện trong bảng sau:

Bậc thợ	1/7	2/7	3/7	4/7	5/7	6/7	7/7	Tổng số
Số người	0	47	07	117	41	07	01	220

Chính sách đối với người lao động:

- Cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ luôn được tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành nhằm nâng cao trình độ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu của công việc.

- Công ty cũng có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thỏa đáng nhằm khuyến khích động viên người lao động như:

+ Hằng năm, người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động, Công ty cũng trả 70% lương sản phẩm cho người lao động trong thời gian nghỉ phép.

+ Hằng năm Công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

+ Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

+ Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần. Thực hiện việc trích bồi dưỡng các chế độ ăn ca, chống nóng và tiền chè nước cho người lao động.

+ Tổ chức nghỉ điều dưỡng, phục hồi chức năng cho người lao động có sức khỏe từ loại III trở lên hoặc người mới ốm dậy.

+ Trả lương sản phẩm đến từng công đoạn sản xuất của người lao động, từ đó khuyến khích được tinh thần và trách nhiệm của người lao động đối với chính sản phẩm mình làm ra. Giúp thu nhập và năng suất làm việc của người lao động tăng cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- ❖ Các khoản đầu tư lớn: không có
- ❖ Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:

❖ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	169.536.583.893	185.936.936.064	109,67
Doanh thu thuần	291.883.157.676	293.878.429.071	100,68
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.486.526.934	13.438.084.022	128,15
Lợi nhuận khác	236.197.048	82.687.678	35,01
Lợi nhuận trước thuế	10.722.723.982	13.520.771.700	126,09
Lợi nhuận sau thuế	8.308.428.940	10.520.576.546	126,62
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	12%	120,00

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần): <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	1,76	1,76	
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần): <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	1,47	1,56	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	48,42	51,39	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	93,90	105,75	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho (lần): <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q</i>	10,38	12,16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	1,72	1,58	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số LN sau thuế/DT thuần (%)	2,84	3,58	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH (%)	9,50	11,64	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (%)	4,90	5,65	
+ Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần (%)	3,59	4,57	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

+ Tổng số đang lưu hành: 3.800.000 cổ phần.

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.690.000 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 2.110.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- + Cổ đông trong công ty: 90.370 cổ phần (2,38%)
- + Cổ đông nhà nước (Cổ đông lớn, tổ chức): 2.110.000 cổ phần (55,52%)
- + Cổ đông tổ chức (Cổ đông lớn, tổ chức): 443.470 cổ phần (11,67%)
- + Cổ đông ngoài công ty (Trong nước, cá nhân): 1.023.460 cổ phần (26,93%)
- + Cổ đông ngoài công ty (Nước ngoài, cá nhân): 132.700 cổ phần (3,5%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ *Đánh giá tổng quan về hoạt động của Công ty:*

Năm 2015 ban giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng, nỗ lực tối đa, chủ động khắc phục những khó khăn, tận dụng những thuận lợi. Đồng thời đề ra những biện pháp thực hiện như: tiết kiệm chi phí, quản lý tốt định mức tiêu hao vật tư nhằm hạ giá thành sản phẩm, đồng thời tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao nhằm tăng sản lượng vỏ bao tiêu thụ

Bên cạnh đó được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm 2015 Ban giám đốc công ty đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty.

Từ đó đã đạt được những kết quả khả quan trong quá trình sản xuất kinh doanh năm 2015, các chỉ tiêu cơ bản như: sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động đạt và vượt so với ngân sách đề ra.

❖ *Những giải pháp Công ty đã thực hiện trong năm:*

- Đánh giá đúng các yếu tố khách quan, chủ quan đưa ra các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Chất lượng và mẫu mã sản phẩm được Công ty chú trọng và từng bước nâng cao, từ đó đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và được khách hàng đánh giá cao về chất lượng sản phẩm .

- Tập trung công tác thị trường để tăng sản lượng tiêu thụ, chú trọng công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng;

- Năng suất thiết bị được sử dụng hiệu quả, bên cạnh đó việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật giảm so với định mức HĐQT giao.

- Thực hiện tốt công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Cải tiến phương án trả lương và thù lao cho cán bộ quản lý và người lao động, trả lương gắn với năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Sửa đổi bổ sung hoàn thiện các chế độ về khen thưởng, biểu dương đơn vị, cá nhân đạt thành tích tốt. Tăng cường pháp chế trong quản lý mọi mặt ở doanh nghiệp như: xây dựng nội quy lao động, quy chế về quản lý mua bán vật tư, quy chế đào tạo, quy chế tài chính;

- Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật lao động, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp;

- Tích cực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo việc làm mới (mở rộng SXKD), nâng mức ăn ca, bồi dưỡng độc hại, tăng cường chính sách đào tạo tay nghề chuyên môn cho người lao động.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
I. Tài sản ngắn hạn	144.793.174.163	168.190.916.335
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.807.327.221	968.785.187
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.517.909.700	2.351.703.300
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	112.391.063.261	146.170.316.621
4. Hàng tồn kho	23.866.158.111	18.585.529.146
5. Tài sản ngắn hạn khác	210.715.870	114.582.081
II. Tài sản dài hạn	24.743.409.730	17.746.019.729
1. Tài sản cố định hữu hình	24.599.372.062	17.601.982.061
- Nguyên giá	108.265.663.950	108.506.809.405
- Giá trị hao mòn lũy kế	(83.666.291.888)	(90.904.827.344)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	144.037.668	144.037.668
Tổng cộng tài sản	169.536.583.893	185.936.936.064

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015
I. Nợ ngắn hạn	82.102.061.153	95.566.357.357
1. Vay và nợ ngắn hạn	38.800.000.000	52.400.000.000
2. Phải trả người bán	34.141.556.412	32.455.359.659
3. Người mua trả tiền trước	-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	1.417.761.865	1.808.562.683
5. Phải trả người lao động	5.208.764.921	7.690.303.007
6. Chi phí phải trả	1.306.331.625	969.236.986
7. Các khoản phải trả phải nộp khác	1.227.646.330	242.895.022
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
II. Nợ dài hạn	0	0
1. Vay và nợ dài hạn	-	-
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-
Tổng cộng nợ phải trả	82.102.061.153	95.566.357.357

3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: không có

4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục phát huy hết công suất máy móc thiết bị của dây chuyền cũ và mới hiện có để đáp ứng đủ nhu cầu vỏ bao cho Công ty cổ phần ViCem xi măng Bim Sơn và các Công ty xi măng khác. Đồng thời xác định chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, do vậy trong những năm tiếp theo Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác quản lý chất lượng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để giảm tỷ lệ phế phẩm. Áp dụng triệt để và có hiệu lực Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001:2008 để chất lượng sản phẩm của Công ty ngày một nâng cao, tạo được uy tín và thoả mãn nhu cầu của khách hàng.

Đón bắt khách hàng có xu hướng từ sử dụng xi măng đóng bao truyền thống (50kg/bao) sang sử dụng xi măng rời ngày càng nhiều. Công ty đang nghiên cứu đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất vỏ bao Zumbo, để cung cấp sản phẩm ra thị trường.

Bên cạnh đó Công ty cũng sẽ chú trọng đến việc đa dạng hoá sản phẩm, phát triển và mở rộng đa ngành nghề để phù hợp và từng bước chủ động hội nhập với nền kinh tế toàn cầu.

5) Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2015 đứng trước những khó khăn và thuận lợi trong công tác sản xuất kinh doanh như:

Khó khăn: Các nhà máy xi măng đã và đang chuyển dịch cơ cấu sản phẩm tăng xuất Clinke, xi măng rời, giảm sản lượng xi măng bao. Từ đó đã ảnh hưởng đến sản lượng vỏ bao xi măng tiêu thụ của Công ty;

Khách hàng kéo dài thời gian thanh toán công nợ dẫn đến việc huy động vốn cho sản xuất kinh doanh chính gặp khó khăn, hiệu quả sử dụng vốn bị ảnh hưởng;

Thuận lợi: Giá nguyên vật liệu chính hạt nhựa tạo sợi, hạt nhựa tráng màng có xu hướng giảm so với năm 2014, do ảnh hưởng của giá dầu mỏ trên thế giới giảm mạnh.

Với những khó khăn và thuận lợi đó đã tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên trên cơ sở phương án sản xuất kinh doanh lập cho năm 2015, đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 20/04/2015. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty đã bám sát mục tiêu nhiệm vụ để chỉ đạo cùng với sự nỗ lực phấn đấu, đoàn kết của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, cơ bản trong năm 2015 Công ty đã thực hiện được tốt những chỉ tiêu chính như: Sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận ... mà phương án đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Ban giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt để hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã giao. Chủ động tích cực, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, có các giải pháp để tổ chức thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2015.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Tận dụng mọi cơ hội và phát huy tối đa các lợi thế trong kinh doanh để tăng doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

Xây dựng và quản lý chặt chẽ khoa học các nguồn lực tài chính, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Căn cứ vào tình hình thực tế trong năm 2015 và dự đoán xu hướng trong năm 2016 để lập các chỉ tiêu ngân sách năm 2016, giao cho Ban giám đốc công ty thực hiện.

Chỉ tiêu kế hoạch ngân sách năm 2016:

- Sản lượng sản xuất: 53.300.000 vỏ;
- Sản lượng tiêu thụ: 53.300.000 vỏ;
- Doanh thu: 295,412 tỷ đồng;
- Lợi nhuận: 13,800 đồng;
- Nộp ngân sách: 12,794 tỷ đồng.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

(*) Đến hết ngày 20/04/2015:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Doãn Nam Khánh	CT HĐQT	1.140.350	30,00	Không điều hành
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT	475.000	12,50	Giám đốc Công ty
03	Nguyễn Văn Hùng	UV HĐQT	3.800	0,10	P.GĐ Công ty
04	Mai Viết Dung	UV HĐQT	307.200	8,08	Kế toán Trưởng
05	Tạ Duy	UV HĐQT	210.000	5,56	Không điều hành

(*) Từ ngày 20/04/2015 đến nay:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Ngô Sỹ Túc	CT HĐQT	1.140.000	30,00	Không điều hành
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT	301.400	7,93	Giám đốc Công ty
03	Mai Viết Dung	UV HĐQT	210.600	5,54	Kế toán Trưởng
04	Tạ Duy	UV HĐQT	210.000	5,53	Không điều hành
05	Nguyễn Hữu Kiệt	UV HĐQT	425.200	11,19	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn không thành lập các tiểu ban trong HĐQT như điều lệ mẫu quy định, nhưng giúp việc cho HĐQT ngoài Ban giám đốc điều hành còn có các phòng Ban chức năng, ngoài ra Công ty còn có một hệ thống Hội đồng cơ sở được thành lập theo luật ngay từ khi Công ty thành lập, có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, Ban giám đốc điều hành và được kiện toàn hàng năm như: Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến, Hội đồng bảo hộ lao động, Ban quản lý hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008. Trong các Hội đồng này đều có sự tham gia của các thành viên HĐQT và các Hội đồng này có chức năng như các tiểu ban giúp việc cho HĐQT.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong năm Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để phân tích đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Đề ra mục tiêu chiến lược phát triển ngắn hạn, trung và dài hạn. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công của từng thành viên trong Hội đồng quản trị

Xây dựng mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Chỉ đạo Ban giám đốc điều hành, các phòng ban chức năng tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toàn vốn và sinh lời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập của người LĐ.

Quyết định những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Tóm lại HĐQT đã phát huy được vai trò trách nhiệm của mình trong công tác quản lý, điều hành Công ty, thực hiện đúng điều lệ và pháp luật của Nhà nước.

d) **Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có**

e) **Danh sách các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc có chứng chỉ đào tạo về quản trị**

Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Bằng cấp
01	Ngô Sỹ Túc	CT.HĐQT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT, Giám đốc ĐH	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
03	Mai Viết Dụng	UV HĐQT, KTT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

2. Ban kiểm soát:

a) **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

(*) **Đến hết ngày 20/04/2015:**

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Trịnh Thị Hiền	Trưởng BKS	1.000	0,026	
02	Lê Trọng Kỳ	UV BKS	710	0,018	
03	Nguyễn Tiến Côi	UV BKS	10.810	0,284	

(*) **Từ ngày 20/04/2015 đến nay:**

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Trịnh Thị Hiền	Trưởng BKS	1.000	0,026	
02	Nguyễn Đình Huy	UV BKS	0	0	
03	Lê Thị Hương	UV BKS	0	0	

b) **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Thực hiện chức năng của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, trong năm 2015 vừa qua Ban kiểm soát đã theo dõi, xem xét toàn diện hoạt động của Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, cũng như đã làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các bộ phận chức năng để nắm rõ hơn và đánh giá tổng thể tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2015.

Thành viên Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của HĐQT liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015.

Kiểm tra định kỳ các hoạt động có liên quan đến công tác thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định HĐQT.

Thu nhận, trao đổi các thông tin với cổ đông và đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Căn cứ vào Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2015, mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát được trả như sau:

□ **Thành viên HĐQT: 05 thành viên**

(đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2015
01	Ngô Sỹ Túc	CT HĐQT	5.000.000	60.000.000
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT, GĐĐH	5.000.000	60.000.000
03	Mai Viết Dung	UV HĐQT	4.000.000	48.000.000
04	Tạ Duy	UV HĐQT	4.000.000	48.000.000
05	Nguyễn Hữu Kiệt	UV HĐQT	4.000.000	32.000.000

□ **Thành viên ban kiểm soát: 03 thành viên**

(đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm 2015
01	Trịnh Thị Hiền	Trưởng BKS	4.000.000	48.000.000
02	Nguyễn Đình Huy	UV BKS	3.000.000	24.000.000
03	Lê Thị Hương	UV BKS	3.000.000	24.000.000

a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không phát sinh

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2015, Công ty cổ phần ViCem bao bì Bỉm Sơn đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty, thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, năm đến cơ quan quản lý và nhà đầu tư một cách kịp thời, đầy đủ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bao bì Bỉm Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Theo nghị quyết số 243/NQ-BBBS ngày 20/04/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Hội đồng quản trị Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2015 đến 31/12/2015.

Các báo cáo tài chính năm 2015 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán và đã được gửi đến UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội và được công bố trên hệ thống CIMS của Sở GDCK Hà Nội.

Bim Sơn, ngày 15. tháng 3 năm 2016

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trần Văn Chương